

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23-9-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Khắc Vũ.

- Ông Lê Ngọc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 157/2022/TLST-HN&GD, ngày 09 tháng 5 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L; Trú tại: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: anh Ngô Văn N; Trú tại: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt lần thứ 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn N kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 29/06/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Hai người chung sống và kết hôn trên cơ sở tự nguyện có qua thời gian tìm hiểu. Trong quá trình chung sống anh chị hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do giữa hai người có lối sống không phù hợp dẫn đến va chạm mâu thuẫn, không còn yêu thương thông cảm cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chúng tôi đã sống

ly thân thời gian dài nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

Về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn N có 02 con chung là cháu Ngô Văn P, sinh ngày 27/11/2005 và cháu Ngô Thanh H, sinh ngày 19/5/2009. Chị L yêu cầu được quyền nuôi trực tiếp cháu P và H đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và các khoản nợ: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án bị đơn – anh Ngô Văn N đều vắng mặt không có lý do, cũng không gửi ý kiến cho Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến của anh N về nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án về cơ bản là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cần chấp nhận cho chị L ly hôn với anh N; cần giao con chung là cháu Ngô Văn P, sinh ngày 27/11/2005 và cháu Ngô Thanh H, sinh ngày 19/5/2009 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi; Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung chị L không yêu cầu và anh Nguyễn không có ý kiến nên không đề cập xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn N là vợ chồng. Do mâu thuẫn trong quá trình chung sống, nên chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung và Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và anh N đã vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn N kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 29/6/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyển số 01. Hai người chung sống và kết hôn trên cơ sở tự nguyện có qua thời gian tìm hiểu. Trong quá trình chung sống, anh chị hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do lối sống của hai người không còn phù hợp với nhau, chị L và anh N đã ly thân không còn chung sống với nhau nữa. Nay nhận thấy chị L và anh N không còn yêu thương, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại, nếu tiếp tục chung sống cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai người. Vì vậy, để giải phóng sự ràng buộc giữa hai người cần cho chị L được ly hôn với anh N.

[3] Về nuôi con chung: Chị L và anh N có với nhau 02 con chung là: cháu Ngô Văn P, sinh ngày 27/11/2005 và cháu Ngô Thanh H, sinh ngày 19/5/2009. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu P và H cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Mặt khác, cháu P và cháu H cũng mong muốn được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo sự chăm sóc và phát triển về mọi mặt của các cháu cũng như khả năng nuôi dạy các con, cần giao cháu P và cháu H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập, xem xét.

[5] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị L không yêu cầu giải quyết nên không đề cập, xem xét.

[6] Về án phí dân sự: Cần buộc chị L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, các điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Ngô Văn N.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Ngô Văn P, sinh ngày 27/11/2005 và cháu Ngô Thanh H, sinh ngày 19/5/2009 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Ngô Văn N có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập, xem xét. Vì lợi ích của con

chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu giải quyết nên không đề cập, xem xét.

5. Về án phí dân sự: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số: 60AA/2021/0000856 ngày 09/5/2022.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L và anh Ngô Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan Thi hành án huyện Ea H'Leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Ea Hiao;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa